TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 54/2023/HS-ST
Ngày 27-7-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN ĐỊNH, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Viết Nguyên

2. Bà Phạm Thị Nga

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định , Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Đào - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **NMH** - Sinh ngày 18/8/1987, tại xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn Khoán (đã chết), con bà Trịnh Thị Vĩnh, sinh năm 1956; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo có vợ là Mai Thị Hải (đã ly hôn); có 02 con sinh năm 2011, 2013.

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 27/12/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 19 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 38 tháng về các tội "trộm cắp tài sản" và tội "trốn khỏi nơi giữ" theo Bản án số 16/2007/HSST. Ngày 29/8/2012 NMH mới chấp hành xong số tiền án phí HSST 50.000 đồng.

- Ngày 04/7/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản" theo Bản án số 24/2013/HSST.

- Ngày 26/10/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Định xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 58/2016/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 09/4/2023 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định.

2. Họ và tên: **VVC** - Sinh ngày 05/10/1985, tại xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn V, xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Vũ Xuân Lượng, sinh năm 1958, con bà Trịnh Thị Oanh, sinh năm 1961; Gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ 2; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 21/11/2012 bị TAND huyện Yên Định xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội cướp giật tài sản (*Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án*).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/3/2023 đến ngày 09/4/2023 thì chuyển tạm giam. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Yên Định.

- *Người bào chữa cho bị cáo NMH:* Bà Nguyễn Thị Ngà, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng:* Anh NVB, sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn T 1, xã L, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Chị NTB, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn K, xã C, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa

Bà HTT, sinh năm 1963

Địa chỉ: Khu 5, Thị trấn Q, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Anh ĐTH, sinh năm 1972

Địa chỉ: Thôn 3, xã L, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Chị NTH, sinh năm 2000

Địa chỉ: Thôn Phú Lĩnh, xã Vĩnh Tiến, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bà TTV, sinh năm 1956

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Anh THH, sinh năm 1990

Địa chỉ: Phố Tân Dân, Thị trấn Triệu Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bà LTS, sinh năm 1969; Chị PTB, sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn 1, xã L, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Anh ĐNC, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn 4, xã Xuân Lai, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Người chứng kiến: Ông NVH, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn Tân Ngữ 1, xã Định Long, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Tại phiên toà có mặt bị cáo, vắng mặt tất cả những người làm chứng và người chứng kiến.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 31/3/2023 do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên VVC đã gọi điện thoại cho NMH để hỏi mua 01 gói ma tuý, loại heroine. NMH nói VVC đến phòng trọ tại khu 5, thị trấn Quán Lào để lấy ma túy, VVC điều khiển xe mô tô Honda Lead, màu đỏ, BKS 36B7 – 585.34 đến nhà trọ của bà HTT ở Khu 5, thị trấn Quán Lào để gặp NMH và đã mua của NMH 01 gói ma tuý, loại heroine với giá 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Trên đường về nhà, VVC mua xilanh và nước cất để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của NMH, thu giữ 05 gói nilon màu đen, bên trong mỗi gói ni lon đều có gói giấy màu trắng, bên trong các gói giấy màu trắng có chứa các cục chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy), 05 gói nilon nói trên được phát hiện bên trong túi nilon nhãn hiệu "Salonpas", 01 gói giấy màu vàng bên trong có chứa chất bột màu trắng ngà (nghi là ma túy), 02 tờ tiền Việt Nam, loại Polyme gồm 01 tờ tiện mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, cùng các tang vật khác có liên quan (BL 166 - 177).

Ngoài lần bán ma túy cho VVC vào sáng ngày 31/3/2023, NMH còn khai đã bán cho VVC khoảng 20 đến 30 lần, VVC cũng thừa nhận mua ma túy của NMH như vậy, nhưng không xác định được khối lượng ma túy của từng lần.

Tại Bản kết luận giám định số 1349/KL-KTHS ngày 06/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận:

+ Các cục chất bột màu trắng ngà của phong bì niêm phong mặt trước ghi VVC gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng là 0,196g loại Heroine.

+ Các cục chất bột màu trắng ngà đựng trong 05 gói nilon màu đen của phong bì niêm phong mặt trước ghi NMH gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 1,519g loại Heroine.

+ Chất bột màu trắng ngà đựng trong 01 gói giấy màu vàng của phong bì niêm phong mặt trước ghi NMH gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,094g loại Heroine (BL 38 – 40).

Tại Bản kết luận giám định số 1586/KL-KTHS ngày 26/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 02 tờ tiền Việt Nam có mệnh giá 200.000 đồng và 100.000 đồng gửi giám định là tiền thật.

Về nguồn gốc ma túy, NMH khai: Vào chiều ngày 30/3/2023, NMH mua của Đỗ Trọng Hưng, sinh năm 1972, ở thôn 3 Yên Trường, xã L, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá 01 (một) phân ma tuý với giá 5.000.000 đồng để chia nhỏ bán kiếm lời.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét nơi ở của Hưng nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan đến việc mua bán, tàng trữ ma túy.

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSYĐ ngày 15/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định đã truy tố bị cáo NMH về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo VVC về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Định giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo NMH từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo VVC từ 16 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày 31/3/2023.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật phẩm còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói niêm phong, hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định.

+ Đề nghị tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 túi nilon nhãn hiệu "Salonpas", 01 mảnh giấy thiếc, 01 bật lửa ga màu đỏ, 04 thẻ sim, 02 mảnh giấy kẻ sọc được cắt miếng hình chữ nhật, không còn giá trị sử dụng.

+ Đề nghị tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Samsung Galasy A10s màu đen của bị cáo VVC; 01 điện thoại Iphone 6S Plus, màu vàng gold của bị cáo NMH.

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo NMH 01 điện thoại Nokia 106 màu xanh; 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh.

+ Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam, loại Polyme gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng có số seri LIH11973179 và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng.

- Về án phí: Thực hiện theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo NMH: Người bào chữa thống nhất với quan điểm của VKS truy tố bị cáo NMH về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng điểm b, q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo NMH từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, để bị cáo sớm được trở về phụng dưỡng mẹ già và nuôi con nhỏ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm do bị cáo thuộc hộ cận nghèo.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh : Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo NMH và VVC đã thừa nhận: Vào ngày 31/3/2023, tại Khu 5, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, bị cáo VVC đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,196g Heroine; bị cáo NMH đã có hành vi mua bán trái phép 1,809 gam Heroine, ngoài ra trước đó, bị cáo NMH đã nhiều lần bán ma túy cho bị cáo VVC nhưng không nhớ rõ số lượng cụ thể.

Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng thu giữ và kết quả giám định ma túy, giám định tiền cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Đối với bị cáo NMH đã có 3 tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Bị cáo NMH phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; bị cáo VVC phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Trong vụ án này còn có Đỗ Trọng Hưng, theo khai báo của bị cáo NMH thì Hưng là người bán ma túy cho NMH. Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã khám xét nhà của Hưng nhưng không phát hiện có ma túy, Hưng cũng không nhận mình đã bán ma túy cho NMH. Ngoài lời khai của bị cáo NMH thì không còn chứng cứ nào khác chứng minh, nên không có cơ sở để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Trọng Hưng trong vụ án này.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo NMH đã bị áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm là tình tiết định khung quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 BLHS, nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo; bị cáo NMH có bố đẻ và bị cáo VVC có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Xét về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và hình phạt:

Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác và các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng không nhỏ đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Các bị cáo đều có nhân thân xấu, riêng bị cáo NMH còn có nhiều tiền án về các tội xâm phạm sở hữu và mua bán ma túy, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự với mức tương xứng, để cải tạo các bị cáo thành công dân tốt, đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến vị trí, vai trò, nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo để áp dụng mức hình phạt phù hợp, để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà nỗ lực phấn đấu, cải tạo mình thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo NMH và bị cáo VVC không có thu nhập gì, nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với lượng ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 0,173 gam heroine của phong bì mặt trước ghi "VVC"; 1,351 gam heroine chứa trong 05 túi nilon màu đen của phong bì mặt trước ghi "NMH"; 0,076 gam heroine chứa trong 01 gói giấy màu vàng của phong bì mặt trước ghi "NMH". Tất cả lượng ma túy trên cùng với bao gói niêm phong, được đựng trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước phong bì ghi vụ CA Yên Định TC 97 ngày 31/3/2023, hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, là vật phẩm cấm lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 túi nilon nhãn hiệu "Salonpas" đã qua sử dụng, 01 mảnh giấy thiếc đã qua sử dụng, 01 bật lửa ga màu đỏ đã qua sử dụng, 04 thẻ sim điện thoại, 02 mảnh giấy kẻ sọc được cắt miếng hình chữ nhật, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galasy A10s màu đen của VVC; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng gold của NMH là phương tiện các bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại Nokia 106 màu xanh; 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh của NMH không liên quan đến hành vi phạm tội, nên được trả lại cho NMH tiếp tục quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 02 tờ tiền Việt Nam, loại Polyme gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng là tiền bị cáo NMH có được từ việc bán ma túy cho bị cáo VVC, cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí : Bị cáo VVC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo NMH thuộc hộ cận nghèo, nên được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 249, Điều 251 Bộ luật Hình sự; Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố bị cáo NMH phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Tuyên bố bị cáo VVC phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điểm b , q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo NMH 08 (*Tám*) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2023.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo VVC 18 (*Mười tám*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 31/3/2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ lượng ma túy hoàn lại sau giám định gồm: 0,173 gam heroine của phong bì mặt trước ghi "VVC"; 1,351 gam heroine chứa trong 05 túi nilon màu đen của phong bì mặt trước ghi "NMH "; 0,076 gam heroine chứa trong 01 gói giấy màu vàng của phong bì mặt trước ghi "NMH". Tất cả lượng ma túy trên cùng với bao gói niêm phong, được đựng trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước phong bì ghi: vụ CA Yên Định TC 97 ngày 31/3/2023.

- Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng sau do không còn giá trị sử dụng, gồm: 01 túi nilon nhãn hiệu "Salonpas", 01 mảnh giấy thiếc, 01 bật lửa ga màu đỏ, 04 thẻ sim điện thoại, 02 mảnh giấy kẻ sọc được cắt miếng hình chữ nhật.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước các vật chứng sau: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A10s màu đen, đã qua sử dụng của bị cáo VVC; 01 điện thoại di động Iphone 6S Plus, màu vàng gold, đã qua sử dụng của bị cáo NMH.

- Trả lại cho bị cáo NMH 01 điện thoại Nokia 106 màu xanh, đã qua sử dụng và 01 điện thoại Nokia 105 màu xanh, đã qua sử dụng.

- Tịch thu nộp Ngân sách nhà nước 02 tờ tiền Việt Nam, loại Polyme gồm 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, có số seri LIH11973179 và 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, có số seri CM20577686, được đựng trong một phong bì niêm phong màu trắng, mặt trước có ký hiệu số 1586/KL-KTHS.

(*Tất cả các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo phiếu nhập kho số NK 42 ngày 19/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa*).

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo VVC phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo NMH.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Công an huyện Yên Định;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS Yên Định;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Xuân Hoàng